

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số 1545/SKH-TTĐT
V/v đăng tải công khai dịch vụ hỗ trợ
doanh nghiệp, nhà đầu tư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 26 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông

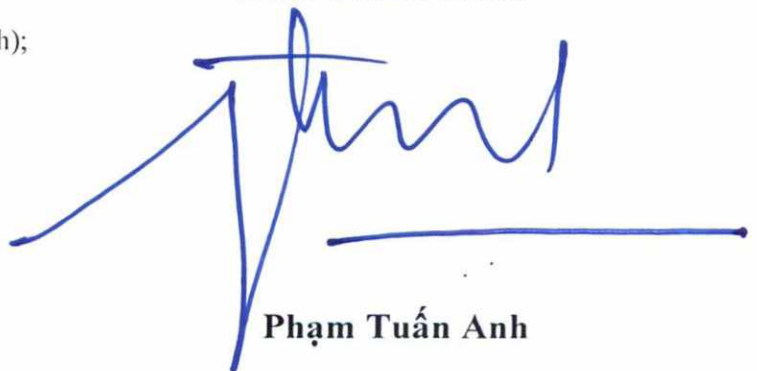
Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 24/5/2018 về việc báo cáo đánh giá xếp hạng chỉ số PCI tỉnh Đắk Nông năm 2017 và đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số PCI năm 2018. Trong đó, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở, ban, ngành lập danh mục thủ tục hành chính, những công việc tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư miễn phí; những công việc tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư có thu phí; quy định cụ thể phương thức liên hệ, thời gian hỗ trợ, đồng thời công khai những nội dung này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các đơn vị.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản gửi các Sở, ban, ngành để cung cấp danh mục những công việc, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư đang triển khai tại Sở, ban, ngành mình. Đến nay, có 05 đơn vị gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, qua rà soát, chỉ có 03 đơn vị đang trực tiếp triển khai những công việc, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, gồm Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, gửi và đề nghị Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. *(Có file tổng hợp danh mục những công việc, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư kèm theo).*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Biên tập Trang TTĐT của Sở (để t/h);
- Lưu: VT, TTĐT (T). /.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn Anh

DANH MỤC
Những công việc, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

Stt	Tên danh mục	Liên hệ	Ghi chú
I	Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư: <i>tư vấn, làm hồ sơ miễn phí cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về một số nội dung sau</i>		
1	- Tư vấn, làm hồ sơ miễn phí khi thành lập doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện; tư vấn thay đổi giấy phép kinh doanh; tư vấn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp; tư vấn thủ tục giải thể, phá sản doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.	Doanh nghiệp, nhà đầu tư có thể tải biểu mẫu tại địa chỉ www.daknongdpi.gov.vn/ hoặc liên hệ Tổ Dịch vụ công thuộc Trung tâm Xúc tiến đầu tư để được hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ, sau đó nộp tại Trung tâm Hành chính Công tỉnh. Điện thoại liên hệ: 0916031717	
2	- Tư vấn, làm hồ sơ xin chủ trương đầu tư; cấp chứng nhận đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2014; - Tư vấn, giới thiệu địa điểm đầu tư; - Sau khi có Quyết định chủ trương đầu tư, nhà đầu tư làm thủ tục giao đất hoặc thuê đất: Trung tâm XTĐT làm đầu mối hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục hồ sơ về giao đất hoặc cho thuê đất; Khi nhà đầu tư đã làm đầy đủ hồ sơ theo quy định, Trung tâm xúc tiến Đầu tư theo dõi quá trình xử lý hồ sơ của các cơ quan quản lý nhà nước đến khi nhà đầu tư nhận được Quyết định giao đất hoặc thuê đất cho nhà đầu tư.		
3	- Tư vấn, hướng dẫn thủ tục hồ sơ thụ hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Chính sách Trung ương và địa phương.	Doanh nghiệp, nhà đầu tư có thể tải biểu mẫu tại địa chỉ www.daknongdpi.gov.vn/ hoặc liên hệ Tổ Dịch vụ công thuộc Trung tâm Xúc tiến đầu	

		tư để được hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ, sau đó nộp tại Trung tâm Hành chính Công tỉnh.	
4	- Tư vấn thành lập Website cho doanh nghiệp, giới thiệu quảng bá sản phẩm cho nhà đầu tư trên Trang thông tin điện tử Trung tâm XTĐT.	Điện thoại liên hệ: 0916031717 – 02613 547534	
II	Lĩnh vực Công Thương: tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư những nội dung sau:		
1	Hoạt động hỗ trợ về Xúc tiến thương mại:	Trung tâm Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông. Điện thoại: 02613 707 676.	
1.1	Chương trình xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu:		
	1.1.1 Hỗ trợ 70% chi phí thông tin thương mại, nghiên cứu thị trường, xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu trọng điểm theo các mặt hàng chủ lực của tỉnh như: Cà phê, điều nhân, cao su, tiêu đen, sản phẩm bằng gỗ, thực phẩm chế biến, tinh bột mì, đậu, bắp và các loại hàng lâm sản khác. 1.1.2. Hỗ trợ 70% chi phí Tuyên truyền xuất khẩu: a) Quảng bá các mặt hàng trọng yếu, chỉ dẫn địa lý nổi tiếng của tỉnh ra thị trường nước ngoài theo hợp đồng phát hành trên các phương tiện thông tin		

	đại chúng tại trong và ngoài nước. b) Mời đại diện cơ quan truyền thông nước ngoài đến tỉnh Đắk Nông để viết bài, làm phóng sự trên báo, tạp chí, truyền thanh, truyền hình, Internet nhằm quảng bá cho xuất khẩu các theo hợp đồng trọn gói. Sản phẩm quảng bá phải được phát sóng và bài viết phải được đăng tin. 1.1.3. Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển xuất khẩu, thâm nhập thị trường nước ngoài, mức hỗ trợ gồm: a) Hỗ trợ 70% chi phí cho Hợp đồng trọn gói với chuyên gia tư vấn. b) Hỗ trợ 100% chi phí cho Đơn vị chủ trì tổ chức cho chuyên gia trong và ngoài nước gặp gỡ, phổ biến kiến thức và tư vấn cho doanh nghiệp (gồm chi phí thuê hội trường, tài liệu, biên dịch, phiên dịch, thuê phương tiện đi lại cho chuyên gia). 1.1.4. Đào tạo, tập huấn ngắn hạn trong và ngoài nước nhằm nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại: a) Hỗ trợ 50% chi phí cho Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh. b) Hỗ trợ 100% chi phí Các cơ quan, đơn vị có chức năng xúc tiến thương mại của tỉnh. 1.1.5. Tổ chức, tham gia hội chợ triển lãm thương mại: a) Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức, tham gia hội chợ triển lãm tại nước ngoài (gồm chi phí gian hàng, trang trí tổng thể khu vực hội chợ, gian hàng của tỉnh, tổ chức lễ khai mạc, bế mạc, tổ chức hội thảo, trình diễn sản phẩm, công tác phí cho cán bộ của Đơn vị chủ trì đi nước ngoài thực hiện công tác tổ chức, chi phí phương tiện vận chuyển, đi lại...) trong các trường hợp sau: - Hội chợ triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu là 12 gian hàng quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) và tối thiểu 12 doanh nghiệp tham gia; - Hội chợ triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu 07 gian hàng quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) và tối thiểu 07 doanh nghiệp tham gia. b) Hỗ trợ 50% chi phí đối với Tổ chức hội chợ triển lãm định hướng xuất		
--	--	--	--

	khẩu tại tỉnh (gồm chi phí cấu thành gian hàng, kể cả chi phí thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng và các dịch vụ như: điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ, khai mạc, bế mạc, hội thảo, quản lý,...), trong các trường hợp sau: - Hội chợ triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu là: 200 gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) và 100 doanh nghiệp tham gia; - Hội chợ triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu là: 150 gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) và 75 doanh nghiệp tham gia. c) Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tuyên truyền, quảng bá và mời khách đến giao dịch khi tổ chức các hội chợ, triển lãm nêu tại điểm a, điểm b, khoản 5 Điều 8 Quy chế này. 1.1.6. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức đoàn giao dịch thương mại tại nước ngoài (gồm chi phí vé máy bay cho các đơn vị tham gia chương trình, chi phí tổ chức hội thảo và gặp gỡ giao dịch thương mại; chi phí tuyên truyền quảng bá và mời khách đến giao dịch với các đoàn giao dịch thương mại của tỉnh Đắk Nông tại nước ngoài; công tác phí cho cán bộ của Đơn vị chủ trì đi nước ngoài thực hiện công tác tổ chức) trong các trường hợp sau: a) Đoàn đa ngành có tối thiểu là 15 doanh nghiệp tham gia, tối đa không quá 5 ngành; b) Đoàn chuyên ngành có tối thiểu 7 doanh nghiệp tham gia. 1.1.7. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức hoạt động xúc tiến tổng hợp (thương mại kết hợp đầu tư và du lịch) nhằm đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Đắk Nông ra nước ngoài, đồng thời thu hút đầu tư, khách du lịch nước ngoài đến tỉnh Đắk Nông do các đơn vị có chức năng xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch của tỉnh thực hiện. 1.1.8. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài đến tỉnh Đắk Nông giao dịch mua hàng (gồm chi phí tổ chức giao dịch thương mại: Chi phí thuê và trang trí hội trường, trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, tuyên truyền quảng bá; công tác phí cho cán bộ Đơn vị chủ trì đi cùng đoàn để thực hiện công tác tổ chức và chi phí ăn ở, đi lại tại tỉnh Đắk Nông cho doanh nghiệp nước ngoài).		
--	---	--	--

	1.1.9. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức hội nghị quốc tế ngành hàng xuất khẩu tại tỉnh Đắk Nông (gồm chi phí thuê và trang trí hội trường, trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu và tuyên truyền quảng bá). 1.1.10. Hỗ trợ 100% chi phí đối với các hoạt động xúc tiến thương mại đã thực hiện và có hiệu quả trong việc mở rộng thị trường xuất khẩu; gồm chi phí vé máy bay, chi phí tham gia gian hàng hội chợ triển lãm, chi phí công tác phí vé máy bay khứ hồi, ăn ở và chi phí gian hàng (nếu có). 1.1.11. Quảng bá, hỗ trợ thâm nhập thị trường nước ngoài đối với thương hiệu các hàng hóa, dịch vụ đặc trưng của tỉnh đạt thương hiệu quốc gia (nếu có). 1.1.12. Các hoạt động xúc tiến thương mại khác do UBND tỉnh Đắk Nông quyết định.		
1.2	Chương trình xúc tiến thương mại thị trường trong nước		
	1.2.1. Hỗ trợ 50% chi phí đối với Tổ chức các hội chợ, triển lãm hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc thiết bị phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến người tiêu dùng theo quy mô thích hợp với địa bàn của tỉnh Đắk Nông. 1.2.2. Tham gia hội chợ, triển lãm thương mại trong tỉnh, ngoài tỉnh: Tham gia gian hàng chung của tỉnh Đắk Nông để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu và triển lãm các thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông (gồm chi phí thuê mặt bằng và thiết kế; dịch vụ phục vụ: Điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; chi phí vận chuyển hàng hóa, công tác phí cho cán bộ của Đơn vị chủ trì). a) Hỗ trợ 50% chi phí đối với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh. b) Hỗ trợ 100% chi phí đối với Các cơ quan, đơn vị có chức năng xúc tiến thương mại của tỉnh. 1.2.3. Hỗ trợ 70% chi phí đối với Tổ chức các hoạt động bán hàng: Thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp, Khu kinh tế, khu đô thị, cụm công nghiệp thông qua các doanh nghiệp kinh doanh theo ngành hàng, hợp tác xã, tổ hợp tác cung ứng dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo	nt	

	các Đề án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. 1.2.4. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước; xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng quan trọng, thiết yếu; nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại; các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm. 1.2.5. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa và dịch vụ trong tỉnh đến người tiêu dùng trong nước qua các hoạt động truyền thông trên báo viết, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác. 1.2.6. Hỗ trợ 50% chi phí đối với Tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại thị trường trong nước tổng hợp: Tháng khuyến mãi, tuần “hàng Việt Nam”, chương trình “hàng Việt”, chương trình giới thiệu sản phẩm mới, chương trình giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh. 1.2.7. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp hoạt động trong những ngành đặc thù; đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho các đơn vị chủ trì; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước.		
1.3	Chương trình xúc tiến thương mại biên giới, miền núi, vùng sâu, vùng xa		
	1.3.1. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Phát triển hệ thống phân phối hàng Việt từ khu vực sản xuất đến miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa (gồm chi phí tổ chức bán hàng: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng gian hàng, điện, nước, an ninh, vệ sinh; chi phí phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng về giới thiệu chương trình tổ chức bán hàng và hệ thống phân phối hàng hóa). 1.3.2. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Xây dựng và cung cấp thông tin thị trường biên giới, cửa khẩu của tỉnh Đắk Nông – Việt Nam và tỉnh Mondulkiri – Campuchia; 1.3.3. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức các hoạt động giao nhận, vận		

	chuyển và dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới; 1.3.4. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức hoạt động giao dịch thương mại và đưa hàng vào Khu kinh tế cửa khẩu; 1.3.5. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Các hoạt động nâng cao năng lực cho thương nhân tham gia xuất khẩu hàng hóa qua biên giới và thương nhân tại các khu vực miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. 1.3.6. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là nông sản cho miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa. 1.3.7. Hỗ trợ 100% chi phí đối với Các hoạt động xúc tiến thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. - Đối tượng hỗ trợ: Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh; Cơ quan, đơn vị có chức năng Xúc tiến thương mại của tỉnh.		
2	Hoạt động tư vấn và hỗ trợ khuyến công	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thuộc Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông hoặc hoặc Phòng kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thị xã. Điện thoại: 0261.2.216.950	
2.1	Hoạt động tư vấn:		

	2.1.1 Dịch vụ miễn phí: - Tư vấn lựa chọn máy móc, thiết bị, hoàn thiện quy trình sản xuất, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, áp dụng sản xuất sạch hơn trong hoạt động. - Cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công, thông tin thị trường, phổ biến kinh nghiệm, mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, thông qua các hình thức như: Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; xuất bản các bản tin, ấn phẩm; xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác.		
	2.1.2. Dịch vụ có thu phí - Tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn trong việc: Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực; thành lập doanh nghiệp; liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ - thiết bị mới. - Tư vấn lập dự án: Quy hoạch khu, cụm công nghiệp; Thiết kế trạm biến áp. - Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, và công trình dân dụng. - Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản. - Tư vấn các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch, vệ sinh công nghiệp; thực hiện các hoạt động tư vấn, giám sát; thẩm tra, thẩm định kỹ thuật dự án, các công trình kỹ thuật công nghiệp và thương mại khác theo quy định của pháp luật.		
2.2	Hoạt động hỗ trợ về khuyến công		

2.2.1 Hỗ trợ chung từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương

- Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nông thôn tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật, bao gồm: Hoàn thiện kế hoạch kinh doanh; dự án thành lập doanh nghiệp và chi phí liên quan đến đăng ký thành lập doanh nghiệp. Mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp; bao gồm các chi phí: Thay thế nguyên, nhiên, vật liệu; đổi mới máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ; đào tạo nâng cao năng lực quản lý; đào tạo nâng cao trình độ tay nghề công nhân; tiêu thụ sản phẩm; hoàn chỉnh tài liệu về quy trình công nghệ, quy trình sản xuất phục vụ cho việc trình diễn kỹ thuật. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí nhưng không quá 500 triệu đồng/mô hình.

- Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyên giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí nhưng không quá 300 triệu đồng/cơ sở. Trường hợp chỉ hỗ trợ dây chuyền công nghệ thì mức hỗ trợ tối đa không quá 1,5 lần mức hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyên giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

- Hỗ trợ tổ chức hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ trong nước, bao gồm: Hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng, chi thông tin tuyên truyền và chi hoạt động của Ban tổ chức hội chợ triển lãm trên cơ sở giá đấu thầu hoặc trường hợp không đủ điều kiện đấu thầu thì theo giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm khác trong nước. Mức hỗ trợ 80% giá thuê gian hàng.

- Tổ chức, tham gia hội chợ triển lãm cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tại nước ngoài. Hỗ trợ 100% các khoản chi phí, bao gồm: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng gian hàng; trang trí chung của khu vực Việt Nam (bao gồm cả gian hàng quốc gia nếu có); chi phí tổ chức khai mạc nếu là hội chợ triển lãm riêng của Việt Nam (giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng, thông tin

tuyên truyền); chi phí tổ chức hội thảo, trình diễn sản phẩm (thuê hội trường, thiết bị, trang trí, khánh tiết); chi phí cho cán bộ tổ chức chương trình. Các khoản chi phí được xác định trên cơ sở giá đấu thầu hoặc trường hợp không đủ điều kiện đấu thầu thì theo giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Hỗ trợ 100% chi phí vé máy bay cho các cơ sở công nghiệp nông thôn đi tham gia khảo sát, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài. Số người được hỗ trợ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu đối với các sản phẩm công nghiệp nông thôn. Mức hỗ trợ tối đa không quá 35 triệu đồng/nhãn hiệu. - Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn trong các lĩnh vực: Lập dự án đầu tư; marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ, thiết bị mới. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí, nhưng không quá 35 triệu đồng/cơ sở. - Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; xuất bản các bản tin ấn phẩm; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác. Mức chi thực hiện theo hình thức hợp đồng với cơ quan tuyên truyền và cơ quan thông tin đại chúng theo phương thức đấu thầu, trường hợp đặt hàng giao nhiệm vụ thực hiện theo đơn giá được cấp thẩm quyền phê duyệt. - Hỗ trợ để hình thành cụm liên kết doanh nghiệp công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí nhưng không quá 150 triệu đồng/cụm liên kết. - Hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các cơ sở công nghiệp nông thôn gây ô nhiễm môi trường di dời vào các khu, cụm công nghiệp (hỗ trợ sau khi cơ sở công nghiệp nông thôn đã hoàn thành việc đầu tư); Mức hỗ trợ tối đa 50% lãi suất cho các khoản vay để đầu tư nhà, xưởng, máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong 02 năm đầu nhưng không quá 500 triệu đồng/cơ sở. Việc hỗ trợ lãi suất áp dụng đối với các khoản vay trung hạn và dài hạn bằng đồng Việt Nam trả nợ trước hoặc trong hạn, không áp dụng đối với các khoản vay đã quá thời hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Với mức lãi suất cho vay thấp nhất trong khung lãi suất áp dụng cho các khoản vốn đầu tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ hạn và cùng thời kỳ của Ngân hàng phát triển Việt Nam.		
--	--	--

	- Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại cơ sở công nghiệp nông thôn. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí, nhưng không quá 300 triệu đồng/cơ sở. - Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí, nhưng không quá 1.500 triệu đồng/cụm công nghiệp. - Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí, nhưng không quá 500 triệu đồng/cụm công nghiệp. - Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp; bao gồm: San lấp mặt bằng, đường giao thông nội bộ, hệ thống cấp nước, thoát nước, hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp. Mức hỗ trợ không quá 6.000 triệu đồng/cụm công nghiệp. - Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo: + Đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động áp dụng theo <u>Thông tư số 152/2016/TT-BTC</u> ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng. + Đào tạo thợ giỏi, nghệ nhân tiêu thủ công nghiệp để duy trì, phát triển nghề và hình thành đội ngũ giảng viên phục vụ chương trình đào tạo nghề, nâng cao tay nghề, truyền nghề ở nông thôn. Mức chi theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.		
	2.2.2 Hỗ trợ riêng đối với hoạt động khuyến công quốc gia - Tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, quốc gia: + Tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, quốc gia. Mức hỗ trợ không quá 200 triệu đồng/lần đối với cấp khu vực và 400 triệu đồng/lần đối với cấp quốc gia. + Thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn		

bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỉ niệm chương và tiền thưởng. Đạt giải cấp khu vực không quá 05 triệu đồng/sản phẩm; đạt giải cấp quốc gia không quá 10 triệu đồng/sản phẩm. - Hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề cấp vùng và cấp quốc gia. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí thành lập, nhưng không quá 70 triệu đồng/hội, hiệp hội cấp vùng, 100 triệu đồng/hội, hiệp hội cấp quốc gia. - Thù lao cho Cộng tác viên khuyến công: Mức chi thù lao cho Cộng tác viên khuyến công tối đa không quá 1,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng. - Hỗ trợ các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại Trung tâm Khuyến công quốc gia ở các vùng và cơ sở công nghiệp nông thôn: + Trung tâm Khuyến công quốc gia ở các vùng: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/phòng trưng bày. + Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 70 triệu đồng/phòng trưng bày. + Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/phòng trưng bày. - Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật: + Mô hình trình diễn để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới, bao gồm các chi phí: Xây dựng, mua máy móc thiết bị; hoàn chỉnh tài liệu về quy trình công nghệ, quy trình sản xuất, phục vụ cho việc trình diễn kỹ thuật. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí nhưng không quá 1.000 triệu đồng/mô hình. + Mô hình của các cơ sở công nghiệp nông thôn đang hoạt động có hiệu quả cần phổ biến tuyên truyền, nhân rộng để các tổ chức, cá nhân khác học tập, bao gồm các chi phí: Hoàn chỉnh tài liệu về quy trình công nghệ; hoàn thiện quy trình sản xuất, phục vụ cho việc trình diễn kỹ thuật. Mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình.		
--	--	--

	2.2.3. Nội dung hỗ trợ riêng đối với hoạt động khuyến công địa phương - Tổ chức bình chọn và cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và cấp tỉnh: + Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và cấp tỉnh. Mức hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/lần đối với cấp huyện và 80 triệu đồng/lần đối với cấp tỉnh. + Thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn: Đạt giải cấp huyện được thưởng không quá 2 triệu đồng/sản phẩm; đạt giải cấp tỉnh được thưởng không quá 3,5 triệu đồng/sản phẩm. - Hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề cấp tỉnh: Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí thành lập, nhưng không quá 50 triệu đồng/hội, hiệp hội. - Hỗ trợ để hình thành cụm liên kết doanh nghiệp công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí nhưng không quá 100 triệu đồng/ cụm liên kết. - Hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các cơ sở công nghiệp nông thôn gây ô nhiễm môi trường di dời vào các khu, cụm công nghiệp (hỗ trợ sau khi cơ sở công nghiệp nông thôn đã hoàn thành việc đầu tư): Mức hỗ trợ tối đa 50% lãi suất cho các khoản vay để đầu tư nhà, xưởng, máy móc thiết bị trong 02 năm đầu nhưng không quá 300 triệu đồng/cơ sở. Việc hỗ trợ lãi suất áp dụng đối với các khoản vay trung hạn và dài hạn bằng đồng Việt Nam trả nợ trước hoặc trong hạn, không áp dụng đối với các khoản vay đã quá thời hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Với mức lãi suất cho vay thấp nhất trong khung lãi suất áp dụng cho các khoản vốn đầu tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ hạn và cùng thời kỳ của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. - Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới trên địa bàn xã, phường, thị trấn, bao gồm các chi phí: Xây dựng, máy móc thiết bị; hoàn chỉnh tài liệu về quy trình công nghệ, quy trình sản xuất, phục vụ cho việc trình diễn kỹ thuật. Mức hỗ trợ tối đa 30% nhưng không quá 500 triệu đồng/mô hình. - Đối tượng hỗ trợ: + Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công		
--	---	--	--

	ngiệp, bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật. + Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.		
III	Lĩnh vực Lao động - Xã hội: tư vấn, hỗ trợ miễn phí các nội dung sau:		
1	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư cho thuê lại lao động	Phòng Lao động, Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.544.255	
2	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Phòng Dạy nghề, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.549.168	
3	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Phòng Việc làm – An toàn lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.544.875	

4	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng Việc làm – An toàn lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.544.875;	
5	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư về công tác An toàn lao động, huấn luyện an toàn lao động	Phòng Việc làm – An toàn lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.544.875	
6	Dịch vụ tư vấn giới thiệu việc làm	Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Đắk Nông, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số điện thoại: 02613.544.464	